dàng fù

荡妇

noun (derogatory) · slut; loose woman

Example Sentences

tā mà nà gè nǚ rén shì dàng fù
他骂那个女人是 荡 妇。

He called that woman a slut.

xiǎo shuō lǐ de dàng fù jué sè hěn fù zá
小 说 里的 荡 妇角色很复杂。

The slut character in the novel is very complex.

Trace each character, then write the word on your own.

荡 荡 荡 荡 荡 荡 荡 荡 荡 荡 荡

荡

妇 妇 妇 妇 妇 妇 妇 妇 妇